

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST

Ngày 26/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Tuấn.

2. Ông Trần Xuân Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- B X Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Ông Nguyễn Hữu Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26-9-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/HSST ngày 23-8-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 12-9-2019 đối với bị cáo:

***/ Họ và tên: Lê Văn T**, sinh năm 1998.

Tên gọi khác: U.

Nơi cư trú: thôn Q, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Bá P, sinh năm 1973 và con bà: Lê Thị E, sinh năm 1973; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con út; Vợ là: Đào Thị B, sinh năm 1998; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có; T bị bắt tạm giữ ngày 29-5-2019 và tạm giam từ ngày 01-6-2019; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K- Có mặt tại phiên tòa.

***/ Người bị hại:** Anh Đỗ Quang D, sinh năm: 1996. (vắng mặt).

Trú tại: thôn M, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1998. (vắng mặt).

Trú tại: thôn C, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lê Minh T, sinh năm 2002. (vắng mặt).

Trú tại: thôn M, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Duy E, sinh năm 1992. (vắng mặt).

Trú tại: thôn F, xã G, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Dương Minh Y, sinh năm 2000. (vắng mặt).

Trú tại: thôn J, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lê Văn N, sinh năm 1999. (vắng mặt).

Trú tại: thôn Z, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Phạm Sơn L, sinh năm 2001. (vắng mặt).

Trú tại: thôn Đ, xã I, huyện R, tỉnh Hưng Yên.

**/ Người làm chứng:*

- Anh Lê Minh B, sinh năm 1995. (vắng mặt)

- Anh Lê Minh X, sinh năm 1990. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn O, sinh năm 1990. (vắng mặt)

Điều trú tại: thôn M, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lê W, sinh năm 1998. (vắng mặt).

Trú tại: thôn Z, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Đặng W, sinh năm 2001. (vắng mặt).

Trú tại: thôn LC, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn nhỏ nhất với anh Đỗ Quang D sinh năm 1996 ở thôn M, xã A, huyện K nên khoảng 22 giờ ngày 03/4/2018, Lê W (tức Á) đã rủ Lê Văn T (Tức U) sinh năm 1998, Lê Minh T sinh năm 2002, Đặng Văn P sinh năm 1998, Lê Văn N sinh năm 1999, Dương Minh Y sinh năm 2000 đều ở xã A, huyện K; Phạm Sơn L sinh năm 2001 ở xã Đ, huyện R và Đặng W (X) sinh năm 2001 đi tìm anh D để đánh. Trước khi đi thì Lê W có vào khu vực nhà trọ ở xã AV của anh Nguyễn Duy E sinh năm 1992 ở thôn F, xã G, huyện K thì thấy có dao tự chế, tuýp sắt gắn dao và tuýp sắt đầu mài nhọn nên Lê W đã lấy và mang ra khu vực gần Ủy ban nhân dân xã A. Tại đây, Lê W nói với mọi người là đi tìm D ở quán Internet của nhà anh Nguyễn Văn O, sinh năm 1990 ở thôn M, xã A. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 04/4/2018 thì nhóm của Lê W đến nơi thấy cửa quán đóng, bên trong quán có các anh Nguyễn Minh X sinh năm 1990, Lê Minh B sinh năm 1995, Đỗ P D sinh năm 1996 và chủ quán là anh Nguyễn Văn O đều ở thôn M, xã A. Á gọi thì anh X ra mở cửa, Á, X, T, T đi vào trong quán để gặp anh D. Á dùng tay tát vào đầu anh D, X dùng tuýp sắt gắn dao đâm vào đầu anh D, T dùng vỏ chai thủy tinh đập vào vùng đầu anh D. T dùng tuýp sắt gắn dao đâm vào đầu anh D. Anh D bị ngã nằm dưới sàn nhà, T và Á lôi anh D ra ngoài cửa. Lúc này, anh D xin tha, thì nhóm của Á không đánh anh D nữa nên tất cả ra về. Hậu quả, anh D bị thương tích phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện K và Bệnh viện Đa khoa PN. Ngay

sau khi xảy ra sự việc, anh D cùng gia đình đã có đơn yêu cầu khởi tố đến Công an xã A và Công an huyện K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ việc.

Anh D được mọi người đưa vào Trung tâm y tế huyện K ngày 04/4/2018, ngay sau đó anh D được chuyển đến Bệnh viện đa khoa PN để điều trị thương tích đến ngày 11/4/2018 thì ra viện. Theo giấy chuyển viện của Trung tâm y tế huyện K thăm khám ngày 04/4/2018 chẩn đoán: vết thương vùng đùi trái; bẹn phải; vết thương vùng đỉnh đầu. Tại bệnh án của Bệnh viện đa khoa PN vào khám lúc 2 giờ 49 phút ngày 04/4/2018 xác định: Chụp phim sọ não, lồng ngực, chụp XQ xương đùi phải, xương đùi trái, không thấy bất thường. Có vết thương hở đùi trái, bẹn phải, vết thương vùng đỉnh đầu đã khâu.

Ngày 23/4/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Hưng Yên đã giám định thương tích đối với anh D và kết luận: 01 vết sẹo nhỏ vùng đỉnh đầu tỷ lệ 1%; 01 vết sẹo nhỏ ngang mặt trong phía trên đùi phải sát với nếp lằn bẹn tỷ lệ 1%; 01 vết sẹo kích thước lớn dọc 1/3 giữa mặt trước đùi trái còn hằn rõ vết chân chỉ vắt ngang qua sẹo; sẹo kích thước lớn ảnh hưởng thẩm mỹ tỷ lệ 15%; 01 vết sẹo nhỏ ở 1/3 giữa mặt ngoài đùi trái sẹo do mở đặt dẫn lưu dịch vết thương tỷ lệ 1%; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh D là 18%, cơ chế hình thành thương tích là do vật cứng có cạnh và vật sắc nhọn gây nên.

Quá trình điều tra, Đặng W và Lê Văn T đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã quyết định truy nã. Ngày 15/12/2018, Cơ quan điều tra đã bắt được bị can Đặng W.

Đối với Lê Minh T, sinh ngày 11/4/2002, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nên Công an huyện K đã xử phạt hành chính đối với Lê Minh T.

Đối với Nguyễn Duy E, không có mặt tại phòng trọ cũng như không biết việc Lê W cùng đồng bọn chuẩn bị công cụ, phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Đặng Văn P, Lê Văn N, Dương Minh Y và Phạm Sơn L quá trình điều tra đến nay các đối tượng trên vẫn không có mặt tại địa phương. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách hành vi của P, N, Y, L để tiếp tục xác minh làm rõ và sẽ xem xét xử lý sau.

Ngày 18/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã quyết định truy tố các bị can Lê W, Đặng W về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 14/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu đã xét xử, quyết định hình phạt đối với các bị cáo trên và xử lý toàn bộ vật chứng có liên quan trong vụ án.

Ngày 29/5/2019, Lê Văn T bị bắt theo quyết định truy nã. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã phục hồi điều tra đối với bị can T. Quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng đồng bọn như nêu ở trên.

Về trách nhiệm dân sự: T và gia đình đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng trong tổng số 180.000.000 đồng cùng các bị can khác cho gia đình anh Đỗ Quang D. Anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can T cũng như những người đã gây thương tích cho anh D.

Cáo trạng số: 83/CT - VKSKC ngày 23-8-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lê Văn T (tức Tư) về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với Lê Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên xử bị cáo tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 29-5-2019); Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 14-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình, thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, việc giao nộp và thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo, của người làm chứng, người liên quan cùng các chứng cứ tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 04/4/2018, tại quán Internet của anh Nguyễn Văn O tại thôn M, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Vì mâu thuẫn nhỏ nhặt giữa Lê W (tức Á) với anh Đỗ Quang D, sinh năm 1996 ở thôn M xã A huyện K tỉnh Hưng Yên. Lê W đã rủ Đặng W, Lê Văn T, Lê Minh T và một số đối tượng khác dùng hung khí là tuýp sắt có gắn dao và chai thủy tinh hành hung gây thương tích cho anh Đỗ P D ở đùi, bẹn và vùng đỉnh đầu, với tỷ lệ tổn thương là 18% sức khỏe.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo cùng các đồng phạm đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích với tính chất côn đồ, dùng tuýp sắt có gắn dao và chai thủy tinh (theo hướng dẫn tại tiêu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ –HĐTP ngày 12/5/2006 và tiêu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) là hung khí nguy hiểm, đâm vào đùi, bẹn và đánh vào đầu anh D, gây thương tích cho anh D, với tỷ lệ tổn thương là 18% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Lê Văn T theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 83/CT-VKSKC ngày 23-8-2019 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an, gây hoang mang dao động và bất bình trong quần chúng nhân dân.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của bị cáo:

[3.1]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.4]. Về vai trò: Bị cáo thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo không quen biết, không có mâu thuẫn

với anh D, nhưng khi được Lê W rủ rê, đã không tự chủ bản thân, không khuyên can mà tham gia với vai trò đồng phạm tích cực, là người trực tiếp gây ra thương tích cho anh D, nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, vai trò, cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, thấy cần T phải cho cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích và cũng là để đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Lê Văn T cùng gia đình đã bồi thường số tiền 50.000.000đ trong tổng số 180.000.000đ cùng các đồng phạm khác cho gia đình anh D. Nay anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 14-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Lê Văn T (tức U) phạm tội "*Cố ý gây thương tích*":

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 29-5-2019).

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 14-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ

ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*vắng mặt*) có quyền kháng cáo phần nội dung bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ, VP Tòa án.

Phạm Văn Huấn